

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 190/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tăng H, sinh năm 1958

Nơi cư trú: Phố Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Công ty TNHH M

Địa chỉ: Số 226 đường L, phường L, thành phố T

Đại diện theo pháp luật: Ông Thiều Quang H1, sinh năm 1982

Địa chỉ liên hệ: 17/6 đường Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Thiều Quang L, sinh năm 1957

2. Bà Hoàng Thị M1, sinh năm 1958

Cùng nơi cư trú: 17/6 đường Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất: Ông Nguyễn Tăng H rút một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền là 9.000.000đồng.

***Về số nợ:** Tính đến ngày 04/3/2025, công ty TNHH M còn nợ ông Nguyễn Tăng H tổng số tiền là 96.000.000đồng tiền gốc.

***Về phương án trả nợ:** Các đương sự thỏa thuận: Công ty M phải trả cho ông Nguyễn Tăng H số tiền nợ gốc là 96.000.000đ (Chín mươi sáu triệu đồng chẵn), chia làm 32 kỳ trả nợ như sau:

Bắt đầu kể từ ngày 26/3/2025 cho đến ngày 26/10/2027 mỗi tháng Công ty M phải trả cho ông Nguyễn Tăng H số tiền là 3.000.000đồng tiền gốc.

Nếu đến thời hạn thanh toán nợ theo thỏa thuận (26/3/2025) Công ty M không thanh toán đầy đủ khoản tiền nợ theo thỏa thuận cho ông H, ông H có quyền yêu cầu

Chi cục Thi hành án ra Quyết định thi hành án đối với khoản tiền trên thì Công ty M còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán

Trường hợp Công ty M không trả được nợ cho ông H thì ông Thiệu Quang L, bà Hoàng Thị M1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty M số tiền trên cho ông Nguyễn Tăng H như đã thỏa thuận.

Về án phí: Công ty M phải chịu 2.400.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Tăng H thuộc diện người cao tuổi quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thiệu Quang L, bà Hoàng Thị M1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thanh Hoá;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý